

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2020/HS-ST

NHÂN DANH

Ngày: 08 - 5 - 2020

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Sâm.

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thịnh.

Bà bà Đồng Thị Thanh Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Thị Phương Liên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2020/TLST- HS ngày 11 tháng 03 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 04 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Th** (tên gọi khác: không), sinh năm 1960, tại Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Số nhà 106, khối 1, thị trấn C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Th (đã chết) và bà: Lê Thị G (đã chết); Chồng: Nguyễn Văn D; Con: có 06 con; tiền án: Ngày 25/9/2018 Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xử phạt 20.000.000đồng về hành vi “Đánh bạc”, bị cáo chấp hành xong ngày 27/5/2019; tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/12/2019 cho đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1956; Trú tại: Khối 1, thị trấn C, huyện Q, tỉnh Nghệ An (vắng mặt);

- Người làm chứng: Ông Đàm Văn H, sinh năm 1960 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt nhau sau:

Ngày 18/12/2019, ông Nguyễn Văn D, trú tại thị trấn C, huyện Q, tỉnh Nghệ An điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Huyndai biển kiểm soát 37H - 8248 chở bà Nguyễn Thị Th là vợ đi từ nhà ra thành phố Hà Nội để chở hàng thuê về huyện Q, tỉnh Nghệ An. Khoảng 08 giờ cùng ngày, xe ô tô dừng đỗ tại khu vực gầm cầu V, đường B, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội để bốc xếp hàng lên xe. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày khi cả hai đang bốc xếp hàng lên xe ô tô thì có một người phụ nữ không quen biết đến gặp và thuê Nguyễn Thị Th vận chuyển 04 hộp pháo dây về thị trấn C, huyện Q, tỉnh Nghệ An với giá cước là 500.000đồng và người nhận hàng sẽ thanh toán tiền cước sau khi nhận hàng. Nguyễn Thị Th đồng ý và cất dấu 04 hộp pháo dây vào thùng đựng đồ bên phải cabin xe ô tô. Khoảng 17 giờ cùng ngày, sau khi đã bốc xếp xong hàng hóa lên xe, ông Nguyễn Văn D điều khiển xe ô tô cùng Nguyễn Thị Th chở hàng hóa về huyện Q, tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi ông Nguyễn Văn D và Nguyễn Thị Th về đến thành phố Ninh Bình thì gặp Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm tham nhũng, kinh tế, buôn lậu Công an tỉnh Ninh Bình phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Ninh Bình ra tín hiệu dừng xe yêu cầu ông D đưa xe về kho Q, phường Ninh Phong, thành phố Ninh Bình để kiểm tra. Khoảng 22 giờ cùng ngày 18/12/2019, tại kho Q, phường Ninh Phong, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra thu giữ tại thùng đựng đồ bên phải cabin xe ô tô do ông Nguyễn Văn D điều khiển có 04 khối hình hộp chữ nhật có đặc điểm như nhau, mỗi hộp có kích thước 43,5 x 13 x 13cm, hai đáy và bốn mặt đều bọc giấy in hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có 10 bọc nylon chứa các sợi dây màu xanh có chiều dài 37cm, Nguyễn Thị Th khai nhận đó là Pháo dây mà Th đã nhận vận chuyển thuê cho một người phụ nữ không quen biết từ Hà Nội về thị trấn C, huyện Q, tỉnh Nghệ An với giá cước là 500.000 đồng. Tổ công tác đã tạm giữ 04 hộp pháo trên và 01 xe ô tô nhãn hiệu Huyndai biển kiểm soát 37H - 8248; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0000249; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô số KC 00037002; 01 giấy phép lái xe ô tô số 400973000382, rồi đưa Th và những người liên quan cùng toàn bộ tang vật, phương tiện về trụ sở Công an tỉnh Ninh Bình để làm việc.

Cơ quan Công an cân xác định trọng lượng 04 khối hình hộp chữ nhật thu giữ của Nguyễn Thị Th có tổng khối lượng là 09 kg, được niêm phong và gửi giám định để xác định loại pháo nổ hay pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ và trọng lượng của 04 hộp pháo.

Tại bản kết luận giám định số 07/KLGĐ - PC09 - ChN ngày 23/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: 04 khối hình hộp chữ nhật gửi giám định có tổng khối lượng là 9,346 kg đều là pháo có đầy đủ các đặc tính của pháo nổ (bên trong có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây ra tiếng nổ). Hoàn lại đối tượng giám định gồm 04 hộp pháo có đầy đủ đặc tính của pháp nổ, mỗi hộp có 10 bọc pháo dây còn lại sau khi đã trích mẫu giám định có tổng khối lượng là 9,328 kg.

Quá trình điều tra Nguyễn Thị Th đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 41/CT- VKS ngày 09 tháng 03 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo Nguyễn Thị Th ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng, không thay đổi bổ sung gì. Căn cứ tính chất mức độ phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”; Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Th từ 70 triệu đồng đến 80 triệu; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số pháo mà cơ quan giám định đã hoàn lại sau khi trích mẫu giám định; Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Th được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng, không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, hình phạt đối với bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính, tang vật chứng thu giữ là 04 hộp pháo, biên bản cân xác định trọng lượng, bản kết luận giám định số 07/KLGD- PC09- ChN ngày 23/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình... Từ những chứng cứ nêu trên đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 18/12/2019 tại khu vực phường Ninh Phong, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, bị cáo Nguyễn Thị Th đã có hành vi vận chuyển trái phép 9,346 kg pháo nổ thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Th đã có đầy đủ

yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý kinh tế của Nhà nước về các chất nổ mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn... Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi chịu trách nhiệm hình sự, mục đích vận chuyển pháo của bị cáo là để lấy tiền cước vận chuyển cao hơn so với hàng hóa khác, bị cáo nhận thức biết rõ việc vận chuyển, tàng trữ trái phép pháo nổ là hàng cấm và bị nghiêm cấm vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo chỉ vì háo lời, nên vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Để đảm bảo trật tự an toàn xã hội cũng như có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung thì việc truy tố, đưa ra xét xử buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết. Hội đồng xét xử thấy hành vi, tội danh, điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Thị Th đã có tiền án về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích, do vậy lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Gia đình bị cáo là người có công cách mạng, anh trai liệt sỹ, bố đẻ và chồng bị cáo được tặng thưởng huân chương, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, con bị khuyết tật, bệnh bại liệt bẩm sinh, do vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nơi ở, địa chỉ rõ ràng, chưa nhận được số tiền hưởng lợi, nên xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội với động cơ mục đích vụ lợi, nhưng đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra cơ quan Công an có thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Th 04 hộp pháo có khối lượng là 9,346kg, sau khi lấy mẫu gửi đi giám định (không hoàn trả mẫu vật), số còn lại 9,328kg cơ quan giám định đã hoàn trả. Xét thấy vật chứng trên là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Về nguồn gốc 04 hộp pháo bị thu giữ: Bị cáo Nguyễn Thị Th khai bị cáo nhận vận chuyển thuê cho một người phụ nữ không quen biết ở khu vực cầu V, đường B, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội về thị trấn C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người thuê vận chuyển pháo và người nhận. Vì vậy Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra xác minh làm rõ.

- Đối với 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, biển kiểm soát 37H - 8248 cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0000249; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô số KC 00037002; 01 giấy phép lái xe ô tô số 400973000382 mang tên Nguyễn Văn D. Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô cùng số giấy tờ trên là giấy tờ, tài sản riêng của ông Nguyễn Văn D (chồng bị cáo Th), ông D không biết việc bị cáo Th nhận vận chuyển thuê và cất giấu số pháo trên xe ô tô của mình. Do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại chiếc xe ô tô và tài sản trên cho ông Nguyễn Văn D là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Ông D đã nhận lại chiếc xe và tài sản trên, không có yêu cầu đề nghị gì nên không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Th là người cao tuổi, do vậy theo quy định tại điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, thì bị cáo Nguyễn Thị Th được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Th 70.000.000đồng (Bảy mươi triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

2. Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ 04 (bốn) hộp pháo hình hộp chữ nhật thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Th có đặc điểm hình dạng giống nhau, mỗi hộp có kích thước (43,5x13,x13cm), hai đáy và bốn mặt bên bọc giấy in hoa văn nhiều màu sắc (hình các con vật) có in chữ nước ngoài. Tổng trọng lượng của 04 hộp pháo sau khi đã trích mẫu giám định còn lại là 9,328kg (Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/03/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình và Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Ninh Bình).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Th được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự: “Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người

được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND- TPNB;
- THADS- TPNB;
- THAHS;
- Công an TPNB;
- Bị cáo;
- Người TGT;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn./.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Trần Thị Sâm